

BÀI 8 – ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI

I. Điều kiện tự nhiên

a. Vị trí địa lí

- Nằm ở Nam Á (châu Á)
- Ba mặt giáp biển (Đông, Tây, Nam).
- Phía Bắc được dãy núi Hy – Ma – Lay – A bao bọc.

b. Khí hậu

HS đọc SGK

c. Địa hình

HS đọc SGK

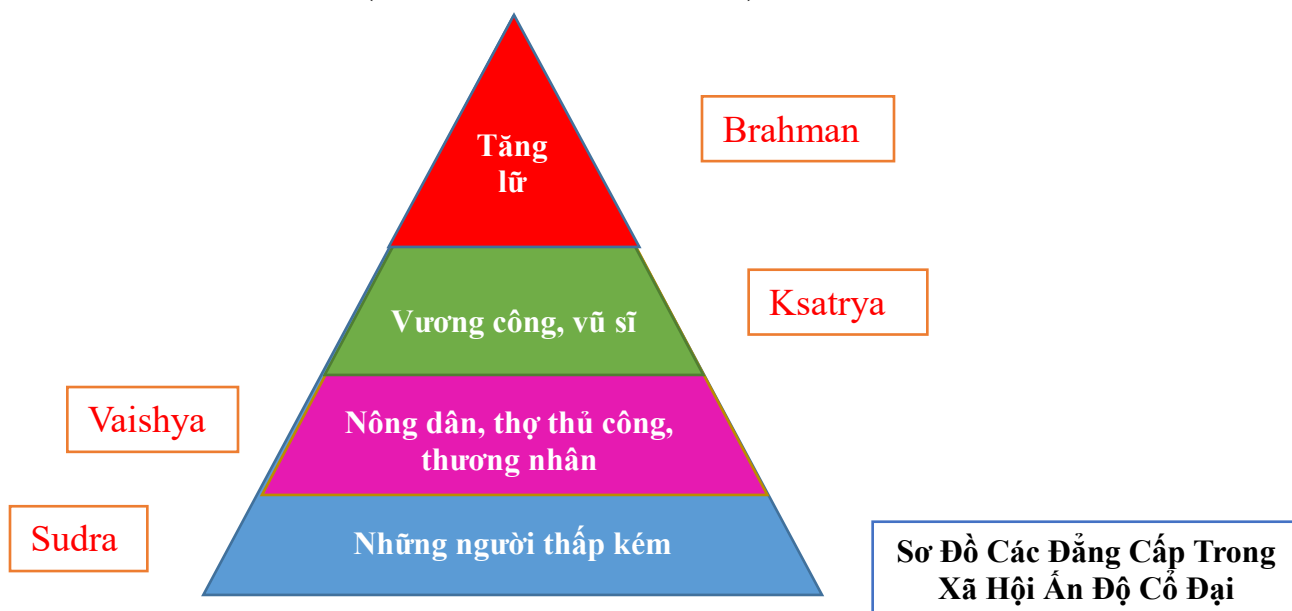
II. Xã hội Ấn Độ cổ đại

a. Dân cư

- Người Đra-vi-đa (người bản địa): khoảng 2500 năm TCN sinh sống tại lưu vực sông Ấn
- Người A-ri-a (người Trung Á): khoảng 1500 năm TCN di cư vào Bắc Ấn, cai trị người Đra-vi-đa.

b. Xã hội

- Để cai trị người Đra-vi-đa, người A-ri-a thiết lập chế độ đẳng cấp (**chế độ đẳng cấp Varna**) dựa trên sự phân biệt về chủng tộc (người A-ri-a hay người Đra-vi-đa), chia xã hội Ấn Độ thành những nhóm người (đẳng cấp) khác nhau.
- Mỗi nhóm (đẳng cấp) sẽ có vị trí xã hội, quyền lợi và nghĩa vụ riêng được quy định bởi đạo Bà-la-môn và luật Manu (bộ luật của Ấn Độ cổ đại).



III. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu

Thành tựu	Tôn giáo	Chữ viết, văn học	Khoa học tự nhiên	Kiến trúc
Nội dung	-Đạo Bà-La-Môn -Đạo Phật	-Chữ Phạn -Nổi tiếng với các bộ Sử thi: + Ra-Ma-Ya-Na + Ma-Ha-Bha-Ra-Ta	-Toán: phát minh các số 0→9 -Y Học: thuốc tê, thuốc mê, thảo mộc	-Đại bảo tháp San-Chi -Cột đá A-Sô-Ca -Chùa hang A-Gian-Ta